

Số: 160/KH-THQTr

Xã Quang Trung, ngày 16 tháng 10 năm 2023

KẾ HOẠCH

Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, Chuyển đổi số trong quản lý và dạy học Năm học 2023 - 2024

Thực hiện Hướng dẫn số 2518/SGDDĐT-VP ngày 15/9/2023 của SGD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, CDS và thống kê giáo dục năm học 2023 - 2024;

Thực hiện Kế hoạch số 11/KH-UBND ngày 31/01/2023 của UBND huyện về việc chuyển đổi số huyện An Lão năm 2023;

Thực hiện Hướng dẫn số 315/PGD-TH ngày 08 tháng 9 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện An Lão về việc Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục Tiểu học năm học 2023-2024;

Thực hiện Kế hoạch số 102/KHGD-THQTr ngày 28 tháng 8 năm 2023 về Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024 của trường Tiểu học Quang Trung;

Thực hiện Kế hoạch số 121/KH-THQTr ngày 15 tháng 9 năm 2023 về Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2023-2024 của trường Tiểu học Quang Trung;

Trường Tiểu học Quang Trung xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong quản lý và dạy học năm học 2023 - 2024 cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

- Thực hiện triển khai sâu rộng, hiệu quả đến cán bộ, giáo viên và nhân viên chủ trương thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, Chuyển đổi số trong quản lý và dạy học.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng CNTT, chuyển đổi số góp phần đổi mới phương pháp dạy và học, đổi mới phương thức quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị CNTT; nâng cao trình độ, kỹ năng CNTT cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên.

- Xác định việc phát triển nhân lực CNTT và ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong hoạt động giảng dạy và học tập là một nhiệm vụ quan trọng, có ý nghĩa và tác dụng rất lớn trong việc soạn giảng và học tập nhằm nâng cao hiệu quả chất lượng giảng dạy và đổi mới quản lý giáo dục.

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong đổi mới công tác quản lý, trong các hoạt động giáo dục nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, đáp ứng yêu cầu của công tác đổi mới giáo dục theo hướng hiện đại hóa, phù hợp với xu thế phát triển mạnh mẽ của CNTT hiện nay.

- Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường thực hiện đầy đủ các nội dung công tác ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong công tác quản lý và hoạt động dạy học.

II. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Trình độ tin học của cán bộ, giáo viên:

Đối tượng	Tổng số	Chia theo trình độ tin học							
		Chưa qua đào tạo	A	B	C	ƯDCNTT CB	Trung cấp	Cao đẳng	Đại học
CBQL	2					2			
Giáo viên	33			13		18	1		1
Nhân viên	5	3	1	1					

2. Thiết bị công nghệ thông tin:

a. Máy tính của nhà trường

Số máy tính	Tổng số	Đã qua sử dụng			
		< 1 năm	1 - 2 năm	2 - 3 năm	>3 năm
Máy tính bàn	21				21
Laptop (MTXT)	11	8			3
Máy soi	1				1
Tivi	35	11	5	18	1
Màn hình led	1		1		
Bảng tương tác thông minh	1	1			

Toàn bộ hệ thống máy tính của nhà trường đều được kết nối Internet. Nhà trường có: 01 phòng Tin học và 01 phòng học thông minh phục vụ việc giảng dạy và học tập của GV và HS.

b. Máy tính của cá nhân

Đối tượng	Tổng số	Loại máy tính	
		Laptop	PC
CBQL	2	2	0
Giáo viên	35	35	0
Nhân viên	2	2	0

3. Các phần mềm trường sử dụng

- Phần mềm quản lí cán bộ
- Phần mềm kế toán.
- Phần mềm phổ cập XMC
- Cơ sở dữ liệu ngành
- Tin nhắn điện tử eNetViet
- Tập huấn bồi dưỡng GV
- Đánh giá chuẩn nghề nghiệp
- Phần mềm quản lý thu
- Phần mềm BHXH
- Phần mềm Quản lý hồ sơ chuyên môn

III. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Chuyển đổi số trong dạy, học và đánh giá

Tiếp tục triển khai có hiệu quả Thông tư số 09/2021/TT-BGDĐT ngày 30/03/2021 quy định về quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến trong cơ sở giáo dục phổ thông và cơ sở giáo dục thường xuyên, trong đó lưu ý triển khai một số nội dung như sau:

- Duy trì và sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm quản lý học tập (LMS) trong kết nối giữa nhà trường, giáo viên với học sinh (và phụ huynh) và tổ chức các hoạt động giáo dục; đảm bảo tích hợp, kết nối, trao đổi dữ liệu giữa các phần mềm dạy học trực tuyến với phần mềm quản trị của nhà trường.

- Tăng cường xây dựng học liệu số (bao gồm: bài giảng điện tử, học liệu số đa phương tiện, sách giáo khoa điện tử, phần mềm mô phỏng và các học liệu khác; phát triển hệ thống ngân hàng câu hỏi trực tuyến cho các môn học); đóng góp học liệu và khai thác sử dụng hiệu quả Kho học liệu dùng chung của nhà trường của ngành giáo dục trong tổ chức dạy học và kiểm tra đánh giá.

- Làm quen với đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; đánh giá định kỳ trên máy tính.

- Tăng cường tổ chức bồi dưỡng nâng cao kỹ năng số cho đội ngũ giáo viên; ưu tiên bồi dưỡng các nội dung gắn với thực tế công việc như: ứng dụng các phần mềm dạy học, xây dựng học liệu số, bài giảng điện tử, kỹ năng tổ chức dạy học trực tuyến.

- rà soát, sửa chữa máy tính dạy môn tin học tối thiểu đáp ứng mức độ cơ bản (mức độ 2 theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022) phục vụ dạy môn Tin học: Tối đa 1 học sinh học/1 máy tính. Chú trọng khai thác phòng

máy tính cho các hoạt động chuyên môn của nhà trường và các môn học khác ngoài môn Tin học. Nghiên cứu, xây dựng phòng studio phục vụ xây dựng học liệu số và dạy học trực tuyến (gồm máy tính, thiết bị phụ trợ và các phần mềm cần thiết).

- Sử dụng hiệu quả hệ thống thư viện số, kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các nhà trường, cán bộ quản lí, giáo viên.

- Tổ chức sử dụng hiệu quả, triệt để các thiết bị dạy học thông minh nâng cao chất lượng dạy học.

2. Chuyển đổi số trong quản trị trường học

- Sử dụng các nghiệp vụ quản lý trường học (quản lý học tập, quản lý giảng dạy, quản lý sổ theo dõi kết quả học tập học sinh, học bạ điện tử, quản lý hồ sơ chuyên môn...) và báo cáo trên Hệ thống CSDL ngành <http://csdl.haiphong.edu.vn>

- Triển khai các ứng dụng hồ sơ điện tử gồm: Sổ theo dõi kết quả học tập học sinh, học bạ, áp dụng chữ ký số trong quản lý sổ theo dõi kết quả học tập học sinh, học bạ và hồ sơ chuyên môn; ứng dụng kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với cơ sở giáo dục trên nền tảng số (Eneviet, Zalo, Facebook,...)

- Sử dụng, quản lý hiệu quả hệ thống thư viện số (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và CSDL số hóa sách)

- Triển khai mở rộng, thực hiện ký số văn bản trên hệ thống quản lý hành chính điện tử (HPNET-eOffice), liên thông trao đổi văn bản điện tử giữa tất cả các bộ phận trong trường, với các cơ quan quản lý giáo dục và cơ quan quản lý ở địa phương.

- Triển khai nâng cấp Cổng thông tin điện tử đáp ứng theo quy định tại Thông tư số 37/2020/TT-BGDĐT ngày 05/10/2020 của Bộ GDĐT.

3. Xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu ngành và công tác thống kê giáo dục.

- Tổ chức cập nhật dữ liệu trên hệ thống phần mềm cơ sở dữ liệu ngành giáo dục tại địa chỉ <http://csdl.haiphong.edu.vn>, đảm bảo thông tin trên CSDL ngành đáp ứng tiêu chí “đúng, đủ, sạch, sống”.

- Đảm bảo 100% thông tin định danh cá nhân của học sinh, giáo viên, cán bộ quản lý và nhân viên trong nhà trường được cập nhật đầy đủ, chính xác và xác thực định danh với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (CSDLQGvDC)

- Thực hiện nghiêm chế độ báo cáo thống kê giáo dục định kỳ đúng thời hạn, đầy đủ và chính xác theo quy định tại Thông tư số 24/2018/TT-BGDĐT ngày 28/9/2018 về Chế độ báo cáo thống kê ngành Giáo dục và các báo cáo đột xuất theo yêu cầu.

4. Triển khai hiệu quả dịch vụ công trực tuyến và thanh toán không dùng tiền mặt

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến: Dịch vụ trực tuyến về xét tuyển học sinh đầu cấp (lớp 1);

- Đảm bảo 100% thực hiện thanh toán các loại phí bằng phương thức không dùng tiền mặt. Trong đó cần lưu ý:

+ Triển khai giải pháp thanh toán không dùng tiền mặt - phần mềm quản lý thu Yoyo school (Công ty cổ phần School Tech) - đảm bảo đa dạng hóa các kênh thanh toán để phụ huynh học sinh, người học có nhiều sự lựa chọn, thuận tiện trong thanh toán học phí và các khoản thu khác

+ Phối hợp với ngân hàng Viettin bank có chính sách hỗ trợ tốt với nhà trường và phụ huynh, học sinh như: tài trợ chi phí khởi tạo, phí duy trì hàng năm phần mềm quản lý các khoản thu, và các chính sách hỗ trợ khác.

5. Bồi dưỡng cho GV về kỹ năng UDCNTT phục vụ chuyển đổi số

- Rà soát, kiện toàn và nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ cán bộ phụ trách ứng dụng CNTT, CDS

- Phân công nhiệm vụ cụ thể các thành viên trong tổ CNTT, CDS hỗ trợ tổ chuyên môn trong việc thực hiện ứng dụng CNTT, CDS.

- Tổ chức bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và CDS cho giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT và CDS trong nhà trường.

- Khuyến khích, tạo điều kiện để cán bộ, giáo viên, nhân viên tự học, tự bồi dưỡng tự nghiên cứu nhằm nâng cao năng lực ứng dụng CNTT, CDS trong quản lý và dạy học.

6. Đảm bảo các điều kiện về hạ tầng số, trang thiết bị triển khai ứng dụng CNTT và CDS trong nhà trường

- Rà soát, có kế hoạch bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, dạy môn Tin học, dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến; đảm bảo có kết nối cáp quang Internet.

- Hoàn thiện phòng học thông minh

- Đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân.

IV. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Kiện toàn tổ chức, bộ phận phụ trách CNTT, CDS và nâng cao chất lượng nguồn lực:

- Kiện toàn và phát huy tối đa hiệu quả của Ban chỉ đạo chuyển đổi số của nhà trường. Ban chỉ đạo có trách nhiệm xây dựng, tổ chức triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin, các nhiệm vụ chuyển đổi số của trường nhằm đạt được các chỉ tiêu do Phòng GD&ĐT, Ủy ban nhân dân huyện đề ra; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo mẫu và tuân thủ thời hạn báo cáo, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo trực tuyến.

- Kiện toàn Tổ CNTT, chuyển đổi số. Phân công 01 lãnh đạo nhà trường phụ trách (đ/c Nguyễn Lan Phương - PHT) và 01 cán bộ có kỹ năng tốt về CNTT làm đầu mối triển khai nhiệm vụ CNTT (đ/c Lê phương Thảo - Giáo viên lớp 5).

- Quan tâm công tác tuyên truyền các hoạt động của trường, của ngành, của Nhà nước trên các nền tảng xã hội (fanpage; website,...)

- Tham gia và tổ chức bồi dưỡng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên:

+ Đảm bảo 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được cấp tài khoản sử dụng để tự bồi dưỡng qua mạng một cách chủ động, thường xuyên.

+ Tham gia và tổ chức bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT và chuyển đổi số cho giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý giáo dục và học sinh (nội dung: kỹ năng tổ chức, quản lý các hoạt động dạy học kết hợp giữa trực tiếp và trực tuyến; kỹ năng thiết kế bài giảng e-Learning, video bài giảng, thiết bị dạy học số; kỹ năng quản lý, triển khai có hiệu quả các phần mềm quản trị trong cơ sở giáo dục; nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin).

+ Phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng và triển khai các chương trình nâng cao kiến thức về tin học, kỹ năng lập trình đối với các ngôn ngữ lập trình theo xu hướng hiện nay cho giáo viên giảng dạy môn tin học theo hình thức đào tạo giáo viên cốt cán.

2. Triển khai hiệu quả việc đánh giá mức độ chuyển đổi số của nhà trường theo Quyết định số 4725/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ GDĐT

- Ban hành Kế hoạch đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2023- 2024

- Tổ chức quy trình tự kiểm tra, đánh giá; lưu hồ sơ, minh chứng:

+ Ra Quyết định việc thành lập Hội đồng tự đánh giá mức độ chuyển đổi số năm học 2023-2024.

+ Hội đồng tiến hành tự đánh giá dựa trên các hồ sơ, minh chứng cụ thể và ghi chép biên bản đầy đủ, đúng quy định.

- + Hoàn thiện báo cáo công tác triển khai đánh giá mức độ chuyển đổi số.
- + Ra quyết định phê duyệt kết quả tự đánh giá mức độ chuyển đổi số.
- + Lưu hồ sơ, minh chứng

3. Tăng cường công tác thể chế: rà soát và hoàn thiện quy chế quản lý, vận hành và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT

- Bổ sung, hoàn thiện quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo chuyển đổi số trong nhà trường.

- Phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu theo quy định; đảm bảo tuân thủ các quy định nhà nước về thông tin cá nhân, quy định về sở hữu dữ liệu.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể các thành viên trong Tổ CNTT, chuyển đổi số về quản lý và khai thác sử dụng dữ liệu theo quy định. Các thành viên có trách nhiệm rà soát, đối chiếu đảm bảo tính chính xác của dữ liệu cập nhật trên Cổng thông tin quản lý GD&ĐT và CSDL Bộ GDĐT.

4. Đảm bảo nguồn lực triển khai ứng dụng CNTT, CDS giáo dục:

- Tham mưu các cấp và Hiệu trưởng bố trí nguồn kinh phí hợp lý từ ngân sách hàng năm của nhà trường đầu tư cho hoạt động bảo trì, nâng cấp ứng dụng và phát triển CNTT; đẩy mạnh huy động nguồn lực xã hội hóa, tài trợ thiết bị dạy học trực tuyến cho học sinh khó khăn

- Rà soát và có kế hoạch mua sắm bổ sung, duy trì, nâng cấp trang thiết bị đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT, chuyển đổi số, nâng cao chất lượng tổ chức dạy học môn Tin học, tổ chức dạy học trực tuyến và làm việc trực tuyến; đảm bảo kết nối cáp quang internet, dịch vụ internet không dây trong nhà trường; đảm bảo đủ thiết bị phụ trợ sử dụng dạy-học; từng bước hình thành phòng thiết kế học liệu số.

- Có biện pháp đảm bảo an toàn an ninh thông tin đối với các hệ thống công nghệ thông tin; thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin khi sử dụng các phần mềm trực tuyến và thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính bảng, máy tính cá nhân; cài đặt 100% máy tính văn phòng phần mềm phòng chống virus; tuyệt đối đảm bảo an toàn, an ninh dữ liệu của hệ thống cơ sở dữ liệu giáo dục.

5. Tiếp tục đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền. Sử dụng và khai thác triệt để tiện ích Cổng thông tin điện tử của trường.

- Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vai trò của ứng dụng CNTT, CDS trong các hoạt động GDĐT và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được.

- Triển khai các hoạt động hưởng ứng ngày CDS quốc gia vào ngày 10 tháng 10 hàng năm.

- Hoàn thiện công thông tin điện tử của trường với nhiều nội dung phong phú, thiết thực (Tin tức, tài nguyên, văn bản chỉ đạo, các hoạt động đoàn thể,...). Thực hiện giao ban quản lý, giao ban chuyên môn, tập huấn, đàm thoại... qua Website, qua điện thoại, tích hợp số liệu vào Website của ngành. Thường xuyên đăng tin bài trên Website về các hoạt động của nhà trường.

6. Nâng cao chất lượng giảng dạy bộ môn Tin học và đẩy mạnh ứng dụng CNTT, hỗ trợ và đổi mới phương pháp dạy học đáp ứng yêu cầu đổi mới, hội nhập.

- Thực hiện bồi dưỡng cho CB - GV- NV về kiến thức CNTT, hiệu quả của việc ứng dụng CNTT trong quản lý và giảng dạy. BGH, GV, NV trong nhà trường luôn có ý thức tự bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về CNTT đáp ứng yêu cầu hội nhập hiện nay. Triển khai các chuyên đề ĐMPP dạy học và sử dụng đồ dùng hiện đại, thiết bị dạy học thông minh, ứng dụng CNTT trong giảng dạy.

- Tổ chức dạy học môn Tin học cho học sinh toàn trường. Nâng cao chất lượng tay nghề giáo viên giảng dạy bộ môn Tin học. Chỉ đạo thực hiện đúng quy chế chuyên môn, giảng dạy đúng phân phối chương trình, không được cắt xén chương trình đặc biệt là các bài thực hành. Tăng cường công tác kiểm tra giáo viên dạy Tin học để nâng cao chất lượng giảng dạy với nhiều hình thức như: thăm lớp, dự giờ theo lịch hoặc kiểm tra đột xuất.

- Tổ chức cuộc thi về thiết bị dạy học số, bài giảng elearning... và vận động giáo viên tham gia đóng góp bài giảng điện tử, clip dạy học, đề thi, đáp án... vào học liệu số, ngân hàng số ngành Giáo dục để chia sẻ dùng chung toàn ngành; phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; hướng dẫn giáo viên tham khảo các học liệu số giới thiệu từ Bộ GDĐT và các nguồn tài nguyên tin cậy trên internet, vận dụng hiệu quả vào các tiết dạy.

- Hoàn thiện, bổ sung tài liệu (sách nói, video, sách mềm,...) trên trang thư viện số trong nhà trường.

- Khai thác tối đa hiệu quả của phòng học thông minh. Tổ chức cho GV đăng kí dạy - học tại phòng học thông minh, tăng khả năng tương tác của HS đối với thiết bị hiện đại. Tối thiểu 2 tiết dạy/1GV/Tháng.

7. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai ứng dụng CNTT, CDS của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát: theo định kì và đột xuất.
- Sau mỗi đợt kiểm tra, giám sát, tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm và khắc phục các tồn tại kịp thời.
- Đưa nội dung ứng dụng CNTT, chuyển đổi số thành một tiêu chí quan trọng trong đánh giá thi đua của mỗi cá nhân trong nhà trường.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt các văn bản quy phạm pháp luật, các chủ trương, đường lối của Đảng, Nhà nước, ngành và địa phương về CNTT nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm cho toàn thể CB, GV, NV, phụ huynh và học sinh về vai trò và tầm quan trọng của CNTT, CDS đối với sự phát triển của xã hội nói chung và nhà trường nói riêng.

- Xây dựng và triển khai kế hoạch thực hiện nhiệm vụ CNTT, chuyển đổi số trong quản lý và dạy học năm học 2023 - 2024 đến toàn thể CBGV,NV nhà trường.

- Kiện toàn Ban chỉ đạo chuyển đổi số, Tổ CNTT, CDS trong quản lý và dạy học của nhà trường; nâng cao chất lượng nguồn lực.

- Rà soát, huy động mọi nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất cho công tác CNTT, CDS trong nhà trường.

- Kiểm tra, giám sát định kỳ, đột xuất công tác ứng dụng CNTT, CDS của cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường.

3. Tổ chuyên môn:

- Tổ trưởng chuyên môn: Tham gia đánh giá mức độ chuyển đổi số của trường. Kiểm tra, giám sát công tác ứng dụng CNTT, CDS của các thành viên trong tổ chuyên môn.

- Thực hiện các nhiệm vụ liên quan chuyển đổi số trong dạy, học và đánh giá của tổ chuyên môn. Tăng cường tổ chức các buổi SHCM theo hướng nghiên cứu bài học ứng dụng CNTT, chuyển đổi số trong giảng dạy.

4. Giáo viên, nhân viên

- Đ/c Đào Thị Thu Hằng - Kế toán: tham mưu và thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt.

- Đ/c Vũ Thị Việt Hà - Thư viện - Thiết bị: tham mưu và thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số của thư viện - thiết bị. Quản lý các phần mềm CSDL, QLCS, phổ cập GD, thư viện số.

- Giáo viên: Thực hiện các nhiệm vụ liên quan chuyển đổi số trong dạy, học và đánh giá. Tích cực học hỏi, trau dồi, nâng cao trình độ CNTT, tổ chức dạy - học tại phòng học thông minh. Phối hợp với các bộ phận, đoàn thể và từng cá nhân liên quan trong trường thực hiện các nhiệm vụ đạt hiệu quả.

Lưu ý: Trong quá trình triển khai, thực hiện có vấn đề vướng mắc cần báo cáo Ban giám hiệu để xem xét giải quyết, điều chỉnh kịp thời, hiệu quả./.

HIỆU TRƯỞNG



Phạm Thị Thanh An

NGƯỜI LẬP

Nguyễn Lan Phương

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để b/c)
- Các tổ CM, Tổ CNTT, CDS (để t/h)
- Lưu VT

